

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HNGĐ-ST
Ngày 08-8-2023
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tấn và bà Dương Thị Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Du.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 08/8/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; xét xử sơ thẩm công khai vụ thụ lý số: 192/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023, về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 26 tháng 7 năm 2023; giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Xuân, sinh năm 1998 (Có mặt);

HKTT: Thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đình Cả, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Đặng Ngọc Thường, sinh năm 1995 (Vắng mặt);

HKTT: Thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Bùi Thị Xuân trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đặng Ngọc Thường, sinh năm 1995 được tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn vào ngày 27/01/2017 tại UBND thị trấn Lim, huyện Tiên Du. Sau khi cưới thì chị có về làm dâu nhà anh Thường, vợ chồng chung sống tại gia đình nhà anh Thường, ăn chung với mẹ chồng.

Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận thời gian đầu, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm và không hợp nhau. Tháng 9 năm 2022 vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, chị về nhà bố mẹ đẻ

để ở, vợ chồng chị ly thân từ đó cho đến nay. Mâu thuẫn thì hai bên gia đình có biết và có khuyên cho vợ chồng chị về với nhau nhưng không được.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống với nhau được nữa đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Thường.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đặng Bảo Khánh, sinh ngày 19/2/2018. Hiện nay cháu Khánh đang ở với anh Thường. Khi ly hôn chị đồng ý giao cho anh Thường tiếp tục trực tiếp, chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Khánh. Về cấp dưỡng nuôi con chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ và trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị không có ý kiến gì khác.

Bị đơn anh Đặng Ngọc Thường vắng mặt tại phiên tòa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh Thường nhưng anh không lên Tòa án làm việc, Tòa án đã trực tiếp xuống gia đình của anh Đặng Ngọc Thường để giao giấy triệu tập, tổng đạt văn bản tố tụng cho bị đơn anh Thường, anh Thường có mặt ở nhà và nhận các văn bản tố tụng tuy nhiên không ký vào các biên bản vì vậy Tòa án đã tiến lập biên bản theo quy định.

Tòa án tiến hành xác minh với Công an thị trấn Lim, huyện Tiên Du xác định được: Anh Đặng Ngọc Thường, sinh năm 1995 có vợ là Bùi Thị Xuân, sinh năm 1998 có hộ khẩu thường trú tại thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh hiện đang sống cùng với mẹ đẻ và bà nội tại thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đề nghị Tòa án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị Xuân, xử cho chị Bùi Thị Xuân và anh Đặng Ngọc Thường được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đặng Bảo Khánh, sinh ngày 19/2/2018, hiện nay đang ở với anh Thường. Khi ly hôn giao cháu Khánh cho anh Bùi Ngọc Thường trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra việc giải quyết.

Về án phí: Chị Bùi Thị Xuân phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Bùi Thị Xuân có đơn xin ly hôn, theo đúng mẫu và nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định. Anh Đặng Ngọc Thường có địa chỉ tại thôn Lũng Sơn, thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Toà án đã tiến hành giao các văn bản tố tụng cho anh Thường đúng theo quy định. Tại phiên tòa lần thứ nhất anh Thường vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, Tòa án đã hoãn phiên tòa vào ngày 26/7/2023, tại phiên tòa hôm nay anh Thường vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Đặng Ngọc Thường theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung vụ án:

Chị Bùi Thị Xuân và anh Đặng Ngọc Thường kết hôn vào ngày 21/7/2017 trên cơ sở được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân thị trấn Lim huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Khi kết hôn anh chị đủ điều kiện và tuân thủ đúng quy định pháp luật. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Bùi Thị Xuân và anh Đặng Ngọc Thường là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, chị Xuân cho rằng vợ chồng hòa thuận thời gian đầu, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm và không hợp nhau. Tháng 9 năm 2022 vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, chị về nhà bố mẹ để ở, vợ chồng chị ly thân từ đó cho đến nay. Mâu thuẫn thì hai bên gia đình có biết và có khuyên cho vợ chồng chị về với nhau nhưng không được. Quá trình hòa giải và tại phiên tòa chị Xuân xác định mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng không còn khả năng hàn gắn được nữa nên chị kiên quyết xin được ly hôn với anh Thường. Anh Thường đã được biết việc chị Xuân làm đơn xin ly hôn tuy nhiên không có ý kiến gì.

Hội đồng xét xử xét thấy giữa chị Xuân và anh Thường trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng anh chị là có thật, đến nay anh Thường không tôn trọng chính hôn nhân của mình, không còn thiện chí để xây dựng hạnh phúc gia đình với chị Xuân, vợ chồng ly thân không có biện pháp gì đoàn tụ, đến nay là mâu thuẫn là trầm

trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài được, hôn nhân chỉ tồn tại trên hình thức. Chị Bùi Thị Xuân làm đơn xin ly hôn anh Đặng Ngọc Thường là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị Xuân.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Đặng Bảo Khánh, sinh ngày 19/2/2018. Hiện nay cháu Khánh đang ở với anh Thường. Khi ly hôn chị Xuân đồng ý cho anh Thường nuôi cháu Khánh. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

HĐXX xét thấy việc giao con chung cho ai cần đảm bảo cho cháu có được điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng tốt nhất và ổn định nhất. Trong vụ án này vợ chồng chị Xuân và anh Thường có 01 con chung, hiện nay cháu Khánh đang sống cùng anh Thường. Mặt khác chị Xuân đồng ý để cho anh Thường tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng con chung nên để tránh xáo trộn cuộc sống của cháu Khánh HĐXX quyết định tiếp tục giao con chung cho anh Thường trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không có đương sự nào yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Bùi Thị Xuân phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[6] Đề nghị của đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du là có căn cứ, phù hợp nên được chấp nhận.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 235, 262, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị Xuân. Chị Bùi Thị Xuân được ly hôn với anh Đặng Ngọc Thường.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Đặng Bảo Khánh, sinh ngày 19/02/2018 cho anh Thường trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong

gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị Xuân phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Bùi Thị Xuân đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0002509 ngày 28/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du).

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thị trấn Lim(số 44/2017);
- VKS huyện Tiên Du;
- THA DS huyện Tiên Du;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Mạnh

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 235, 262, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị Xuân. Chị Bùi Thị Xuân được ly hôn với anh Đặng Ngọc Thường.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Đặng Bảo Khánh, sinh ngày 19/02/2018 cho anh Thường trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

3. Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị Xuân phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Bùi Thị Xuân đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0002509 ngày 28/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Du).

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tấn Dương Thị Ngân

Vũ Mạnh